

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **11** /2019/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày **22** tháng **10** năm 2019

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 17/2013/TT-BTTTT ngày 02 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về hoạt động của điểm Bưu điện - Văn hóa xã

Căn cứ Luật bưu chính ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 41/2011/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định doanh nghiệp thực hiện duy trì, quản lý mạng bưu chính công cộng, cung ứng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ bưu chính quốc tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bưu chính;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 17/2013/TT-BTTTT ngày 02 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về hoạt động của điểm Bưu điện - Văn hóa xã.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 17/2013/TT-BTTTT ngày 02 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về hoạt động của điểm Bưu điện - Văn hóa xã

1. Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Nhân viên làm việc tại điểm Bưu điện - Văn hóa xã được ký hợp đồng, hưởng thù lao và các chế độ khác theo thỏa thuận với doanh nghiệp được giao quản lý hệ thống điểm Bưu điện - Văn hóa xã, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.”

2. Khoản 1 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“ 1. Các điểm Bưu điện - Văn hóa xã cung ứng các dịch vụ bưu chính sau:

a) Dịch vụ thư cơ bản, có địa chỉ nhận, có khối lượng đơn chiếc đến 02 kg và dịch vụ phát hành báo chí công ích theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

b) Dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

c) Các dịch vụ bưu chính khác theo yêu cầu của Nhà nước.”

3. Khoản 3 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Việc cung ứng các dịch vụ bưu chính nêu tại khoản 1 Điều này phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng với mỗi loại dịch vụ và các quy định khác có liên quan.”

4. Khoản 1 Điều 9 được sửa đổi như sau:

“1. Việc luân chuyển sách giữa điểm Bưu điện - Văn hóa xã với các bên liên quan được thực hiện tối thiểu 6 tháng một lần.”

5. Điểm a khoản 1 Điều 13 được sửa đổi như sau:

“a) Chủ trì kiểm tra, giám sát hoạt động của hệ thống điểm Bưu điện - Văn hóa xã.”

6. Khoản 2 Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Tổ chức, quản lý, duy trì và phát triển hệ thống điểm Bưu điện - Văn hóa xã trên phạm vi toàn quốc.”

7. Khoản 9 Điều 14 bãi bỏ cụm từ sau: “điểm đăng ký thông tin thuê bao di động trả trước”

8. Bổ sung khoản 10 Điều 14 như sau:

“10. Định kỳ hàng năm, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông và chỉ đạo các chi nhánh báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về tình hình hoạt động điểm Bưu điện - Văn hóa xã, số lượng điểm Bưu điện - Văn hóa xã được mở mới, ngừng hoạt động hoặc tạm ngừng hoạt động.”

9. Bãi bỏ một số điểm, khoản như sau:

a) Bãi bỏ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 3;

b) Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 13;

c) Bãi bỏ khoản 1 Điều 14;

d) Bãi bỏ khoản 3 Điều 15.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.
2. Vụ trưởng Vụ Bưu chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc gặp khó khăn, vướng mắc, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính Phủ (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Cổng Thông tin điện tử Bộ;
- Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;
- Lưu: VT, BC (250).



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng